

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.3	Chủ đầu tư: Ban QLDA Nhiệt điện Vĩnh Tân Địa chỉ: Đại lộ Hùng Vương, KP5. P. Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng. Mã số thuế: 3502208399-002. Điện thoại: (0252) 2461222 - Fax: (0252) 373.9684. Email: vanthu@vinhtantpmb.genco3.vn.
E-ĐKC 1.5	Địa điểm cung cấp dịch vụ là: P. Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng (TP Phan Thiết cũ)
E-ĐKC 1.11	Nhà thầu: _____ [<i>ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu</i>].
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: không yêu cầu.
E-ĐKC 4.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Tại Mục E-ĐKC 1.3 Chương này.
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 10% giá hợp đồng. - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến ngày nghiệm thu hoàn thành đưa công trình vào sử dụng.
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: <i>Trong vòng 15 ngày sau khi Nhà thầu hoàn thành các nghĩa vụ hợp đồng.</i>
E-ĐKC 6.1	Danh sách nhà thầu phụ: <i>không áp dụng.</i>
E-ĐKC 6.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: không áp dụng.
E-ĐKC 6.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không áp dụng.
E-ĐKC 10.1	Loại hợp đồng: <i>Đơn giá cố định.</i>
E-ĐKC 10.2	Giá hợp đồng: Cố định
E-ĐKC 11	Điều chỉnh thuế: <i>Được phép.</i>

	<p>Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời Nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch của chính sách về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.</p>
<p>E-ĐKC 12.1</p>	<p>Tạm ứng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ đầu tư tạm ứng cho Nhà thầu là 10% giá trị hợp đồng trước thuế GTGT tương ứng với số tiền là đồng, số tiền bằng chữ là: trong vòng ... ngày sau khi nhận đủ các hồ sơ sau: <ul style="list-style-type: none"> a) Chủ đầu tư nhận được yêu cầu tạm ứng từ Nhà thầu; b) Chủ đầu tư nhận được Bảo lãnh tạm ứng theo khoản 12 ĐKC với số tiền và loại tiền tương đương với khoản tiền tạm ứng. Bảo lãnh này phải tuân thủ theo qui định trong hợp đồng này, không được hủy ngang và được Chủ đầu tư chấp thuận. Bảo lãnh tạm ứng là loại bảo lãnh vô điều kiện. <p>Nhà thầu đảm bảo rằng Bảo lãnh tạm ứng có hiệu lực cho tới khi khoản tiền tạm ứng được khấu trừ hết, tuy nhiên số tiền từng đợt có thể giảm tương ứng số tiền Nhà thầu khấu trừ trong từng đợt thanh toán. Nếu trong bảo lãnh nêu rõ ngày hết hạn mà đến ngày thứ 28 trước ngày hết hạn, tổng số tiền tạm ứng chưa được khấu trừ hết thì Nhà thầu phải gia hạn thời gian hiệu lực của bảo lãnh cho đến khi tổng số tiền tạm ứng được khấu trừ hết.</p> <p>Tiền tạm ứng sẽ được thu hồi bằng cách khấu trừ theo tỉ lệ từ các khoản thanh toán đến hạn. Việc khấu trừ này sẽ được thực hiện theo tỷ lệ khấu trừ 10% của giá trị phần công việc đã thực hiện, cho đến khi tiền tạm ứng được hoàn ứng hết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khấu trừ tạm ứng: Tiền tạm ứng sẽ được khấu trừ toàn bộ khi thanh toán đợt 1.
<p>E-ĐKC 13.1</p>	<p>Phương thức thanh toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương thức thanh toán: Chuyển khoản. - Số lần thanh toán và Thời hạn thanh toán: <ol style="list-style-type: none"> 1. Tiến độ thanh toán: Thanh toán được thực hiện trên cơ sở khối lượng công việc thực tế hoàn thành được nghiệm thu tương ứng từng với đợt thanh toán, trong vòng 30 ngày kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ hồ sơ thanh toán theo yêu cầu. Cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> + Đợt 1: Chủ đầu tư thanh toán đến 80% giá trị công việc hoàn thành được nghiệm thu (bao gồm khấu trừ toàn bộ tạm ứng). + Đợt 2: Quyết toán và thanh lý hợp đồng: Phần còn lại giá trị hợp đồng sẽ được thanh toán sau khi nhà thầu hoàn thành

	<p>nghĩa vụ theo hợp đồng và Chủ đầu tư nhận được bảo lãnh bảo hành công trình (5% giá trị hợp đồng).</p> <p>2. <u>Hồ sơ thanh toán:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành trong giai đoạn thanh toán có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư và đại diện Nhà thầu phù hợp với công việc phải thực hiện theo hợp đồng; - Bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành theo hợp đồng; - Bảng xác định giá trị khối lượng phát sinh (nếu có) ngoài phạm vi Hợp đồng; - Đề nghị thanh toán cần thể hiện các nội dung: giá trị hoàn thành theo hợp đồng, giá trị khối lượng các công việc phát sinh ngoài hợp đồng (nếu có), giá trị đề nghị thanh toán có xác nhận của đại diện Chủ đầu tư và đại diện nhà thầu; - Hóa đơn GTGT hợp lệ; - Về biểu mẫu thanh toán nhà thầu có trách nhiệm lập theo đúng quy định hiện hành của Việt Nam.
E-ĐKC 13.2	Giảm trừ thanh toán: không áp dụng
E-ĐKC 15	<p>1. Phạt vi phạm hợp đồng : Áp dụng.</p> <p>Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 16 E-ĐKC, nếu Nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo đúng thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền phạt tương ứng với : 0,3%/tuần phần <i>giá trị công việc chậm thực hiện</i> cho đến khi nội dung công việc đó được thực hiện. Chủ đầu tư sẽ khấu trừ đến 8% <i>giá trị hợp đồng</i>. Khi đạt đến mức phạt tối đa, Chủ đầu tư có thể xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định tại Mục 19 E-ĐKC.</p> <p>Trường hợp không kịp thời khắc phục sai sót theo thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu có trách nhiệm nộp tiền phạt thực hiện hợp đồng tương ứng với 100% chi phí cần thiết để khắc phục sai sót.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Áp dụng.</p> <p>- <i>Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế.</i></p>
E-ĐKC 17.1(c)	<p>Các nội dung khác về sửa đổi hợp đồng:</p> <p>1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung hạng mục công việc/hạng mục hàng hóa cần thiết ngoài phạm vi công việc/hàng hóa quy định trong hợp đồng. - Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng.

	<p>- Các trường hợp khác do các bên thỏa thuận.</p> <p>2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.</p>
E-ĐKC 17.4	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 18 (e)	Các trường hợp khác: không có
E-ĐKC 20.1	<p>Chủ đầu tư thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ phi tư vấn theo nguyên tắc và cách thức như sau: Nhà thầu thực hiện công việc theo yêu cầu của E-HSMT này đảm bảo chất lượng thực hiện dịch vụ và các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật có liên quan</p> <p>Thời hạn trách nhiệm đối với sai sót: Trong vòng tối đa 03 ngày lịch hoặc theo yêu cầu công việc cụ thể.</p>
E-ĐKC 21.2	Thời gian Nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 05 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của Chủ đầu tư
E-ĐKC 22.2	<p>- Thời gian để tiến hành hòa giải: Trong vòng 30 ngày, các Bên sẽ nỗ lực tối đa để giải quyết các tranh chấp hoặc bất đồng phát sinh liên quan đến Hợp đồng bằng cách thương thảo trực tiếp.</p> <p>- Giải quyết tranh chấp: Nếu sau 30 ngày kể từ ngày xảy ra tranh chấp mà các Bên không đạt được thỏa thuận về giải quyết các tranh chấp theo Hợp đồng thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra tòa án có thẩm quyền của TP.HCM để giải quyết.</p>